

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 152/2018/HSST

Ngày: 21/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Lượng

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2018/HSST ngày 18/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2018/QĐXXST-HS ngày 29/5/2018 đối với bị cáo:

VÕ VĂN S, giới tính: Nam; sinh: 1976; Nơi sinh: tại P; thường trú và cư trú: thị trấn L, huyện L, tỉnh P; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 00/12; nghề nghiệp: không; con ông Võ Văn A và bà Trần Thị H; vợ: Trần Thị D; có 03 con; tiền sự: không; tiền án: Ngày 22/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh P xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2017; tạm giam: 27/12/2017 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 00 phút ngày 27/12/2017, tại địa chỉ 910 quốc lộ 13, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh, Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Võ Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên đã đưa S cùng tang vật về trụ sở Công an phường Hiệp Bình Phước, lập biên bản người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ, gồm:

- 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, để trong bao thuốc lá hiệu 555, thu giữ trong túi quần của S;

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen.

Kết luận giám định số 224/KLGD-H ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp.HCM, kết luận:

- Chất bột màu trắng trong 01 gói nylon (để trong gói thuốc lá hiệu 555), được niêm phong và bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký của Võ Văn S, hình dấu Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức gửi đến giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 18,6675g, loại Heroin.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra: Bị cáo S khai nhận bắt đầu mua bán và sử dụng ma túy từ tháng 9/2017 cho đến ngày bị bắt. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 27/12/2017, bị cáo đón xe khách từ tỉnh P đến Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy đem về bán cho người nghiện, kiểm tiền tiêu xài. Khi đến bến xe Miền Đông, bị cáo đón xe buýt đến khu vực bến xe Chợ Lớn thuộc Quận 6, Tp.Hồ Chí Minh thì thấy 01 thanh niên (không rõ lai lịch) đang ngồi trên xe mô tô hiệu City (không rõ biển số) và hỏi mua ma túy với số tiền 10.000.000đ, người thanh niên quay lại đưa cho S 01 gói ny lon chứa chất bột màu trắng để trong bao thuốc lá hiệu 555. S trả số tiền 10.000.000đ cho người thanh niên, rồi đón xe ôm đến địa chỉ 910 quốc lộ 13, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Khi mới bị bắt, bị cáo khai mua ma túy với mục đích để sử dụng và để bán cho người nghiện. Sau đó, bị cáo thay đổi lời khai cho rằng chỉ mua ma túy để sử dụng.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 224, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định;
- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen.

Tại bản cáo trạng số 128/CT - VKS ngày 15/5/2018 Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Võ Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, đề nghị áp dụng điều luật đã truy tố, áp dụng điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù, tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ, tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ hiệu Nokia.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố, nhìn nhận trách nhiệm của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Ngày 27/12/2017, tại địa chỉ số 910, quốc lộ 13, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 18,6675g, loại Heroin nhằm mục đích để bán cho người nghiện. Do đó có đủ

căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định trừng trị tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm tăng tệ nạn nghiện ma túy và là nguồn lây nhiễm căn bệnh nguy hiểm HIV–AIDS, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc. Nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho đối tượng nghiện hút, thể hiện sự liều lĩnh và xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích để bán cho người nghiện có khối lượng lớn là 18,6675gr, loại Heroin, đây cũng là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Việc truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo mà đáng ra bị cáo phải chịu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xét xử 01 lần và chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 224, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, là vật liên quan đến hành vi phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1-Tuyên bố bị cáo **Võ Văn S** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2- Áp dụng điểm h Khoản 2 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

- Xử phạt bị cáo **Võ Văn S** 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2017.

3- Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 224, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Nokia.

(Phiếu nhập kho số 115 ngày 28/5/2018 của Chi cục THADS quận Thủ Đức)

4- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Vũ Tất Trình